TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày: 15-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Thạch

- Bà Phạm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Khôi – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và 15 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2024/TLST –HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 213/2024/QĐST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Ao Công T, sinh ngày 11-11-1996 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A (chết) và Lê Thị M; vợ là Phạm Phương A1, có 02 con sinh năm 2021 và ngày 22-6-2024; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

2. Đinh Minh Đ, sinh ngày 01-8-1991 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ1(tên gọi khác Đinh Thanh P) và bà NguyễnThị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

3. Trần Gia B, sinh ngày 14-8-1999 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con bà Lê Thị K (cha không rõ); vợ là Đỗ Thị Hoa L, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

4. Tiêu Viết P1, sinh ngày 11-10-1997 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiêu Viết Đ2 và bà Lê Thị L1; vợ là Nguyễn Thị T1, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Minh P2, sinh ngày 10-8-1995 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M1 (chết) và bà PhanThị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

6. Thới Văn T2, sinh ngày 02-9-1999 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thới Văn L2 và bà Đỗ Thị Bích N; vợ là Ưng Thị Bích T3, có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 07-01-2024 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Phạm Thị Phương A2, sinh năm 1999. Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn A, xã B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ao Công T và vợ là Phạm Thị Phương A2 thuê nhà của ông Nguyễn Văn T4 tại thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi để ở và buôn bán. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/12/2023, Trần Gia B, Tiêu Viết P1, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Thới Văn T2 đều ở tại xóm A, thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi là bạn của Ao Công T đến nhà Ao Công Tính để chơi, lúc này Phạm Thị Phương A2 không có ở nhà, khi đang ngồi chơi nói chuyện thì cả nhóm rủ nhau chơi đánh bài cào ăn tiền, cả nhóm thống nhất và Ao Công T đi mua bài loại bài Tây 52 lá về để cùng chơi, lúc này T có khoảng 2.000.000 đồng nhưng cho P1 mượn 500.000 đồng; Đ có khoảng 5.020.000 đồng; B có khoảng 1.600.000 đồng; P1 có 500.000 đồng (trong người có 900.000 đồng

nhưng là tiền đóng học phí cho con nên mượn Tính 500.000 đồng để đánh bạc); Pháp có khoảng 2.000.000 đồng; T2 có khoảng 1.500.000 đồng – các bị cáo không nhớ chính xác số tiền hiện có trước khi đánh bạc. Cả nhóm ngồi chơi đánh bài cào ăn tiền đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã B phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền mặt 10.070.000 đồng, quá trình đánh bạc có ăn có thua nên từng bị cáo không xác định được số tiền mỗi bị cáo để dưới chiếu bạc là bao nhiêu, 05 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 tấm mền màu đỏ trắng đã qua sử dụng và tạm giữ trên người: Trần Gia Bảo 01 điện thoại Iphone X màu đen; Tiêu Viết P1 số tiền 900.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone XS max màu kem; Thới Văn T2 số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone; Nguyễn Minh P2 01 điện thoại Iphone 8 plus; Đinh Minh Đ số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu đen.

Qua làm việc các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài cào ăn tiền; Đinh Minh Đ khai nhận số tiền 5.000.000 đồng bị tạm giữ trên người là tiền dùng để đánh bạc; Thới Văn T2 khai nhận số tiền 500.000 đồng bị tạm giữ trên người là tiền dùng để đánh bạc; riêng Tiêu Viết P1 khai khi đến nhà Ao Công T thì trong người P1 có số tiền 900.000 đồng, nhưng đây là tiền dùng để đóng học phí cho con nên P1 không dám tiêu xài mà mượn của Ao Công T số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, khi nói chuyện và thống nhất cùng nhau đánh bài cào ăn tiền thì P1 lấy 500.000 đồng mượn của Ao Công T ra chơi đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 15.570.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT –VKSBS ngày 21-5-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo: Ao Công Tính, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu V, Thới Văn T2 và Trần Gia B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo: Ao Công T, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu V, Thới Văn T2 và Trần Gia B phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với 6 bị cáo. Áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Gia B và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P2 và Tiêu Viết P1.

- Xử phạt bị cáo Ao C1 Tính từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Đinh Minh Đ và Thới Văn T2 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P2, Tiêu V và Trần Gia B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 15.570.000 đồng. (gồm 10.070.000 đồng thu tại chiếu bạc và 5.500.000 đồng thu giữ trong người Đinh Minh Đ và Thới Văn T2).

- Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng dùng vào việc đánh bạc gồm: 01 tấm mền và 05 bộ bài tây.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất và không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bà Phạm Thị Phương A2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời đã có lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy việc vắng mặt của bà A2 không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Phương A2.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 16 giờ đến 20 giờ ngày 28-12-2023, tại nhà trọ của bị cáo Ao Công T thuộc thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, các bị cáo Ao Công T, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu Viết P1, Thới Văn T2 và Trần Gia B cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức "bài cào", thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 15.570.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố các bị cáo: Ao Công Tính, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu Viết P1, Thới Văn T2 và Trần Gia B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc, tuy nhiên tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo là khác nhau, cụ thể: Bị cáo T sử dụng nhà trọ, tấm mền và mua 05 bộ bài tây để cùng với 5 bị cáo còn lại đánh bạc, số tiền bị cáo T dùng vào việc đánh bạc là hơn 2.000.000 đồng. Các bị cáo còn lại thì cùng tham gia đánh bạc với số tiền các

bị cáo dùng vào việc đánh bạc: Điền 5.020.000 đồng; B khoảng 1.600.000 đồng; P2 hơn 2.000.000 đồng; T2 hơn 1.500.000 đồng; P1 500.000 đồng. Do đó, trong vụ án này, mức độ phạm tội của bị cáo T và Đ là nghiêm trọng hơn bị cáo P2, B và T2, bị cáo P1 mức độ tham gia là ít nghiêm trọng hơn, nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo B được Ủy ban nhân dân tỉnh Q tặng Bằng khen vì có thành tích trong công tác tham gia cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền và ngư dân tỉnh Quảng Ngãi bị nạn năm 2023 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo P1 có ông nội ruột (T) là người có công trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và bị cáo P2 đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự công cộng, công tác quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với số tiền 15.570.000 đồng (gồm 10.070.000 đồng thu tại chiếu bạc và 5.500.000 đồng thu giữ trong người Đinh Minh Đ và Thới Văn T2). Quá trình điều tra xác định đây là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7.2] Đối với số tiền 900.000 đồng thu giữ trong người Tiêu Viết P1 và các điện thoại thu giữ khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định 900.000 đồng bị cáo P1 mang theo trong người với mục đích để đóng tiền học phí cho con và điện thoại di động các bị cáo không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7.3] Đối với vật chứng gồm: 01 tấm mền và 05 bộ bài tây. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, các vật chứng này qua sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn T4 và bà Phạm Thị Phương A2: Ông T4 là người cho Ao Công T và Phạm Thị Phương A2 thuê nhà trọ, bà A2 là vợ bị cáo T ở cùng phòng trọ với T. Tuy nhiên, khi các bị cáo cùng nhau sử dụng

nhà trọ để đánh bạc thì ông T4 và bà A2 không có mặt tại nhà trọ, không biết và không hưởng lợi từ việc đánh bạc của các bị cáo nên cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[9] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng đối với bị cáo Đ, xét thấy số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là nhiều nhất nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[10] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Ao Công T, Đinh Minh Đ, Thới Văn T2.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P2 và bị cáo Tiêu Viết P1.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Gia B.

Điều 17; Điều 47 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Các điều 106; 292; 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo: Ao Công T, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu Viết P1, Thới Văn T2 và Trần Gia B phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo AoCông Tính số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đinh Minh Đ số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Thới Văn T2 số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo NguyễnMinh Pháp số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Tiêu Viết P1 số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Gia B số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền dùng đánh bạc là 15.570.000 đồng (*mười lăm triệu, năm trăm bảy mười nghìn đồng, gồm 10.070.000 đồng thu tại chiếu bạc và 5.500.000 đồng thu giữ trong người Đinh Minh Đ và Thới Văn T2, số tiền này Công an huyện B đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1068644.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, mở tại Kho bạc nhà nước huyện B theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 21-6-2024*).

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) tấm mền và 05 (năm) bộ bài tây đã qua sử dụng *(theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21-6-2024 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn).*

3. Về án phí: Các bị cáo Ao Công T, Đinh Minh Đ, Nguyễn Minh P2, Tiêu Viết P1, Thới Văn T2 và Trần Gia B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- CA huyện Bình Sơn (ĐT+ LT);
- UBND xã Bình Trị;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh